TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2023/HSST.
Ngày: 28 - 7 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Khánh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Nguyễn Văn Nam**
Ông: **Nguyễn Hữu Đệ**

- **Thư ký phiên toà**: Bà **Nguyễn Thị Hường** - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà**: Bà **Nguyễn Thùy Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T, sinh năm 1995 tại: Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 7, Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M, sinh năm 1957 và bà Trương Thị X, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 2002, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Bản án số 137/2022/HSST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh tuyên phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản (án tích chưa được xóa); tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969, có mặt bà T1.

Cùng địa chỉ: Thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, ông Nguyễn D (sinh năm 1973; trú tại: thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, bố đẻ chị H) đi ăn cỗ về, dựng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Đen – Đỏ, số máy: 5905961, số khung: 004788 gắn biển kiểm soát: 30P2-3314 tại sân nhà thuộc thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh (chìa khóa cắm ở ổ khóa điện) rồi đi vào nhà ngủ.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn T đến nhà ông D đón vợ con là chị Nguyễn Thị H và cháu Trần Văn V (sinh năm: 2020) đang chơi tại đây. T biết ông D và bà Nguyễn Thị T1 (sinh năm: 1969, vợ ông D) đang ngủ trong nhà nên đứng trước cửa hút thuốc. Do bản thân đang nợ nần nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave gắn biển kiểm soát 30P2-3314 mang bán lấy tiền trả nợ. T tiến đến dắt bộ chiếc xe máy ra cổng rồi đề nổ máy, điều khiển xe máy mang cất giấu gần nhà bếp của chùa Đình Trung thuộc thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh giấu chìa khóa xe máy tại bụi cỏ gần cổng chùa, mục đích sau sẽ quay lại lấy xe. Sau đó, T đi bộ quay lại nhà ông D tiếp tục ngồi chơi tại phòng khách.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, ông D tỉnh dậy đi ra sân phát hiện mất xe. Ông D hỏi T "con có thấy xe của bố không, có biết ai đi xe của bố không", T trả lời "con không biết". Ông D đi vào phòng ngủ hỏi bà T1 "có ai đi xe không, không thấy xe hay là lại mất rồi", bà T1 chạy ra sân quan sát không thấy xe máy nên nói "lại mất xe rồi". Sau đó, T đưa chị H cùng cháu V về nhà tại Khu 7, thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh.

Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, T quay lại nhà ông D tiếp tục nắm tình hình. Để tránh bị nghi ngờ, T tự nghĩ ra tình tiết "có người đi xe Wave đen qua cầu Xuân Lai" nói với bà T1 và rủ bà T1 cùng đi sang UBND xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội để tìm xe.

Cùng thời điểm trên, anh Đoàn Văn T2 (sinh năm: 1980; địa chỉ: thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, Phó trưởng thôn Đình Trung) nhận được thông tin từ quần chúng nhân dân về việc phát hiện một chiếc xe máy lạ để ở chùa Đình Trung, biết nhà ông D vừa bị mất xe máy nên anh T2 liên lạc với ông Nguyễn Doãn C (tên gọi khác: Út; sinh năm: 1970; Nơi thường trú: thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, anh nuôi ông D) để thông báo, gọi ông D đến xem xe. Ông D cùng ông C đi đến chùa Đình Trung để xem và xác nhận đúng chiếc xe máy bị trộm cắp. Anh T2 đề nghị ông D và ông C thống nhất không nói với ai về việc đã tìm thấy xe. Ông C và ông D đi về ăn cỗ

bình thường, anh T2 ở lại mật phục để bắt đối tượng trộm cắp tài sản. Anh T2 liên hệ thông báo với Công an xã biết và phối hợp mật phục xung quanh khu vực phát hiện xe máy.

Sau khi đến UBND xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn tìm xe nhưng không có kết quả, T cùng bà T1 quay về nhà. Do thấy ông D và bà T1 có tâm lý chán nản vì bị mất xe nên T thay đổi ý định, tìm cách trả lại xe cho ông D. Để tránh bị nghi ngờ, T sang gặp ông C nói "bác Út ơi có người gọi điện cho cháu bảo ra chùa lấy xe", ông C nói "thế mày ra chuộc cho bố mày, không có thì bác cho mượn". T ra về.

Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T quay lại chùa Đình Trung lấy xe máy thì bị lực lượng công an phát hiện giữ lại, đưa về trụ sở để làm việc.

Vật chứng tạm giữ của Trần Văn T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Đen – Đỏ, số máy: 5905961, số khung: 004788 gắn biển kiểm soát: 30P2-3314

Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Đen – Đỏ, số máy: 5905961, số khung: 004788 gắn biển kiểm soát: 30P2-3314 trị giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Đối với việc ông C đề nghị cho T mượn tiền chuộc xe tuy nhiên chưa giao tiền, không thỏa thuận đưa bao nhiêu tiền nên hành vi của T không có dấu hiệu tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đối với việc ông D mua xe chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu tuy nhiên chưa hết thời hạn 30 ngày (quy định tại Khoản 4 Điều 6 Thông tư 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022 của Bộ Công an) nên không vi phạm hành chính.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Đen – Đỏ, số máy: 5905961, số khung: 004788 gắn biển kiểm soát: 30P2-3314, đứng tên đăng ký là ông Nguyễn Duy Đ (địa chỉ: thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh). Tài liệu xác thể hiện: sau khi ông Đ chết, ngày 29/3/2023, bà Đỗ Thị N (sinh năm: 1966, vợ ông Đ) bán cho ông D với giá 5.000.000 đồng, hai bên có giấy tờ mua bán viết tay nên xác định đây là tài sản của ông Nguyễn D. Ngày 14/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh đã trao trả xe cho ông D là có căn cứ.

Phần dân sự: Ông D và bà T1 không đề nghị về bồi thường dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin lỗi hai bên gia đình và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn T với mức án từ 12 đến 16 tháng tù, tổng hợp với 08 tháng tù của bản án 137/2022/HSST ngày 30/8/2022, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 20 đến 24 tháng tù .

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13h30' ngày 16/4/2023 tại gia đình ông Nguyễn D và bà Nguyễn Thị T1 ở thôn Đình Trung, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Trần Văn T đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình ông Nguyễn D đã lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 30P2-3314 trị giá là 5.000.000đ. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội "trộm cắp tài sản" theo

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Trần Văn T theo bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2023 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự an toàn trong đời sống sinh hoạt của nhân dân, gây thiệt hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do Ngày 30/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh tuyên phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản tính đến ngày bị cáo phạm tội mới chưa được xóa án tích lại phạm tội trong thời gian thửa thách, đó là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h Điều 52 và tổng hợp bản án theo quy định tại tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Còn các tình tiết giảm nhẹ chỉ để xem xét giảm nhẹ cho một phần hình phạt, buộc chấp hành hình phạt tại trại giam một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Trần Văn T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" , bị cáo phải chấp hành 08 tháng tù tại bản án 137/2022/HSST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hai bản án bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 17 (mười bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2023, được trừ cho những ngày tạm giữ của bản án 137/2022/HSST ngày 30/8/2022 từ ngày 17/5/2022 đến ngày 26/5/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Bị cáo, bà T1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khánh